TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HSST
Ngày 30/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và ông Bế Ích Hòa.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Mã Thư Viện - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/HSST ngày 09/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 16/6/2021 đối với bị cáo:

Lục Văn N - sinh năm 1981

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 1 thị trấn Hòa Thuận huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lục Văn T (đã chết); Con bà: Đàm Thị S (đã chết); Vợ: đã ly hôn năm 2017; Con: Có 03 con, sinh năm 2001, 2005 và 2008; Bị cáo là con út trong gia đình có 06 anh, chị, em. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 30/2008/HSST ngày 26/9/2008 của TAND huyện Phục Hòa (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng:

+ Đàm Văn H - sinh năm 1985
Địa chỉ: xóm Lăng Hoài xã Cách Linh huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng.

+ Đàm Văn G - sinh năm 1992
Địa chỉ: xóm Khọn Quang xã An Lạc huyện Hạ Lang tỉnh Cao Bằng.

+ Hứa Văn T - sinh năm 1989
Địa chỉ: xóm Khọn Quang xã An Lạc huyện Hạ Lang tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 15/3/2021, Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng phối hợp với Công an huyện Quảng Hòa và Công an thị trấn Hòa Thuận làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát thì phát hiện tại nhà ở của Lục Văn N (ở Tổ dân phố I thị trấn Hòa Thuận) có biểu hiện nghi vấn hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác vào nhà Lục Văn N để kiểm tra thì phát hiện ở trên đầu giường ngủ phía bên trái hướng từ cửa chính đi vào có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng có các dòng kẻ màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng. N khai đó là Heroine của N mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01(một) túi nilon màu trắng bên trong có gói giấy màu trắng có các dòng kẻ màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi ma túy); 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 và Mastel đã qua sử dụng và 390.000,đ đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng). Vào hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lục Văn N, kết quả thu giữ thêm 01 chứng minh nhân dân và 2.937.000,đ (Hai triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Ngày 15/3/2021 trước sự chứng kiến của Lục Văn N, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lục Văn N có khối lượng: 0,198g (Không phẩy một chín tám gam) và gửi giám định.

Theo kết luận giám định số 120/GĐMT ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine".

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/3/2021, Lục Văn N một mình bắt xe khách từ nhà ở thị trấn Hòa Thuận đi thị trấn Tà Lùng nhằm mục đích mua Heroine. Khi đến khu vực Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng, N gặp và mua ma túy với một người đàn ông tên Đình (chỉ biết tên Đình người ở Lạng Sơn, không biết họ cụ thể) 01 gói ma túy với giá 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau đó đem về nhà cất giấu trên đầu giường ngủ của mình với mục đích vừa sử dụng cho bản thân vừa bán lại cho những người nghiện để kiếm lời, cụ thể:

- Vào khoảng 08 giờ ngày 15/3/2021 khi N đang ở nhà thì có Đàm Văn G và Hứa Văn T (cùng trú tại xóm: Khọn Quang xã An Lạc huyện Hạ Lang tỉnh Cao Bằng) đi xe máy đến nhà, G gặp và hỏi N còn ma túy không, còn thì bán cho G 200.000 đồng. N đồng ý rồi chia ma túy ra 01 gói giấy bạc khác rồi đưa cho G. G cầm lấy và đưa lại cho N số tiền 200.000 đồng. Sau đó G hỏi N "cho em chơi ở đây được không, nhanh thôi", N nói "ừ". Sau đó G lấy gói ma túy đổ vào 01 (một) xi lanh và lấy 01 (một) lọ nước cất mà G đem theo sẵn ra pha rồi cùng T sử dụng ngay trong nhà ở của N bằng hình thức chích. Sử dụng xong, G và T đi về.

- Đến khoảng 10 giờ cùng ngày cũng tại nhà ở của mình N tiếp tục bán ma túy cho Đàm Văn H (trú tại xóm Lăng Hoài xã Cách Linh huyện Quảng Hòa) 01

gói với giá 100.000 đồng. Sau khi nhận ma túy từ N, H cũng xin phép được sử dụng tại nhà N và được N đồng ý. Khi H đang chuẩn bị sử dụng thì Tổ công tác của Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan và dẫn giải cả N và H về trụ sở để điều tra làm rõ.

- Trước đó vào ngày 12/3/2021 N được bán ma túy cho H1 (không biết họ và năm sinh, ở Bản Chu xã Đại Sơn huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 70.000 đồng, bán cho Đàm Văn G 01 gói với giá 100.000 đồng. Quá trình điều tra, xác minh tại địa phương, được chính quyền xã Đại Sơn cho biết: Trên địa bàn Bản Chu, xã Đại Sơn có nhiều người tên H1. Do không xác định được họ, tên đệm và số điện thoại cụ thể nên Cơ quan điều tra không tiến hành gọi hỏi đối với người đàn ông tên H1 theo lời khai của Nguyên được.

Quá trình điều tra đã xác định:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 loại màn hình cảm ứng, màu xanh được Lục Văn N sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel chỉ liên lạc với người thân, không dùng trong việc mua bán ma túy.

- Số tiền 3.327.000 đồng trong đó có 470.000 đồng do N bán ma túy cho G, T, H, H1 mà có, số còn lại do N lao động mà có.

- 01 chứng minh nhân dân số 040821xxx mang tên Lục Văn N, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Đàm Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 16/5/2021 Công an huyện Quảng Hòa đã xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo.

Ngoài ra, do không xác định được đối tượng tên Đình đã bán ma túy cho Lục Văn N vào ngày 14/3/2021, nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lục Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" như Cáo trạng số 38/CT-VKSQH ngày 09/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256, Điều 55, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lục Văn N từ 07 đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 07 đến 08 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", tổng cộng cả hai tội từ 14 đến 16 năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Do nghiện ma túy nên bị cáo Lục Văn N đã mua ma túy về chia nhỏ nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán cho nhiều đối tượng nghiện, đồng thời cho nhiều đối tượng nghiện sử dụng ma túy tại nhà ở của mình, cụ thể:

- Khoảng buổi trưa ngày 12/3/2021 Lục Văn N bán trái phép cho người tên H1 (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 70.000,đ. Sau đó bán cho Đàm Văn G (trú tại xã An Lạc huyện Hạ Lang tỉnh Cao Bằng) 01 gói với giá 100.000,đ.

- Khoảng 08 giờ ngày 15/3/2021 Lục Văn N tiếp tục bán trái phép cho Đàm Văn G (có Hứa Văn T đi cùng) 01 gói ma túy giá 200.000,đ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, N tiếp tục bán trái phép cho Đàm Văn H (trú tại xóm Lăng Hoài xã Cách Linh huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 100.000,đ.

Sau khi bán ma túy, N còn đồng ý cho Đàm Văn G, Hứa Văn T, Đàm Văn H sử dụng ma túy bằng hình thức chích ngay tại trong nhà ở của mình.

Tổng cộng các lần bán trái phép ma túy, N thu lợi bất chính số tiền là: 470.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lục Văn N thu giữ ma túy có tổng khối lượng là 0,198g (Không phẩy một chín tám gam), kết luận giám định là Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lục Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 38/CT-VKSQH ngày 09/6/2021 của VKSND huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Lục Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo đã mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bán ma túy cho nhiều người nghiện ma túy để kiếm lời quay vòng mua ma túy, đồng thời còn cho nhiều người nghiện ma túy sử dụng ma túy tại nhà ở của mình, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây mất trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong, được xóa án tích) nhưng không coi đó là bài học để rút kinh nghiệm mà còn vi phạm, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Vỏ niêm phong ban đầu vụ Lục Văn N", mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và 04 (Bốn) hình dấu đỏ của Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng". Đây là vật chứng của vụ án, do đó sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 3.327.000,đ (Ba triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng) trong đó 470.000 đồng có nguồn gốc do bị cáo bán ma túy cho G, T, H, H1 mà có, sẽ bị tịch thu, còn lại 2.857.000,đ (Hai triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 loại màn hình cảm ứng, màu xanh được Lục Văn N sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, do đó sẽ bị tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel loại bàn phím bấm không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó sẽ trả lại cho bị cáo.

- 01 chứng minh nhân dân số 080421xxx mang tên Lục Văn N, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256, Điều 55 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự*

Tuyên bố bị cáo Lục Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lục Văn N 07 (Bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 (Bảy) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai tội là 14 (Mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Vỏ niêm phong ban đầu vụ Lục Văn N".

- Tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại màn hình cảm ứng, màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước: 470.000,đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) trong số tiền 3.327.000,đ (Ba triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại bàn phím bấm đã qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân số 080421xxx mang tên Lục Văn N và 2.857.000,đ (Hai triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Xác nhận số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, sẽ được thi hành khi Bản án này có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án* buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Đồn biên phòng CKQT Tà Lùng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp